

Bản án số: 207/2024/HSST

Ngày: 26/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cương

Ông Bùi Văn Bình

Thư ký tòa án - ghi biên bản phiên tòa:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

- Ông Hà M Tuấn – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 222/2024/HSST-TL ngày 05/9/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn N, sinh năm: 1986. Tên gọi khác: không. HKTT: thôn P, xã IaH, huyện Chư, tỉnh Gia Lai. Nơi ở: không cố định. Quốc tịch: V N. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: đạo công giáo. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa: lớp 9/12. Họ tên bố: Đinh Văn P, sinh năm: 1960. Họ tên mẹ: Lê Thị Thu V, sinh năm: 1966. Vợ: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm: 1999. Gia đình bị cáo có 4 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013. Theo danh chỉ bản số: 400, lập ngày 05/8/2024, tại Công an quận Long Biên, Hà Nội nhân thân bị cáo:

Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự đã hết thời hiệu (Bị xử phạt hành chính năm 2010 do được đình chỉ điều tra bị can về tội Vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác do vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính quy định tại điều 109 BLHS 1999). Bắt ngày **05/8/2024**. Có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: anh Nguyễn Tuấn M, sinh năm: 1997, HKTT: Thôn Đ, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh N Định (Vắng mặt tại phiên tòa)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Đại V, sinh năm: 1980, địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện Tiên Du, Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h30 ngày 13/12/2023, tại khu vực bãi đỗ xe của Công ty TNHH vận tải đông lạnh Hương Sen thuộc tổ 1 phường Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội, Đinh Văn N (SN: 1986; HKTT: Thôn Plei, xã Ia, huyện Chư, tỉnh Gia Lai) mượn của anh Nguyễn Tuấn M (SN: 1997, HKTT: Thôn Đ, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh N Định) xe máy Honda Airblade màu đen BKS: 18D1 – 39197 (đăng ký xe mang tên bà Ngô Thị Hồng T là mẹ anh M) để đi uống bia với một số người làm cùng công ty. Sau khi uống bia xong, N nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng cách mang xe máy của anh M đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài cá nhân. N điều khiển xe máy đến Cửa hàng cầm đồ Nguyễn Đại V (địa chỉ: ngã tư Đ, xã Đ, huyện Tiên Du, Bắc Ninh) để cầm cố. Tại đây, N nói với quản lý cửa hàng là anh Nguyễn Đại V (SN: 1980, địa chỉ: Đ, xã Đ huyện Tiên Du, Bắc Ninh), xe máy mới mua lại, có đăng ký xe chưa kịp làm sang tên đổi chủ, muốn cầm cố xe 01 tháng sau sẽ chuộc lại. Anh V xem xe máy xong đồng ý nhận cầm cố với số tiền 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng)/01 tháng. N và anh V cùng ký xác nhận vào “hợp đồng cầm đồ”. Anh V chuyển cho N số tiền 16.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản 15.000.000 đồng và tiền mặt 1.000.000 đồng. Nhận tiền xong, N đến khu vực khu công nghiệp Quang Minh, Hà Nội uống rượu cùng bạn rồi ngủ lại. N đã sử dụng số tiền trên vào việc chơi game online và tiêu xài cá nhân hết. Sáng ngày 14/12/2023, thấy anh M gọi, nhắn tin zalo nhiều lần, hỏi N mang xe đi đâu mà chưa mang trả, N nói dối là trưa sẽ mang xe về trả anh M. Đến khoảng 10h cùng ngày, khi về công ty gặp anh M, N vẫn nói dối là cho bạn mượn xe để đi mua đồ, lát mang về luôn. Sau đó, N đi xe khách đến bãi xe khu vực bãi xe của công ty TNHH vận tải đông lạnh Hương Sen thuộc quận 12 Thành phố Hồ Chí M để xin vào làm việc ở đây. Sáng ngày 15/12/2023, N nhắn tin zalo với anh M nói vẫn chưa cầm xe, buổi chiều sẽ có người mang xe máy về trả cho anh M. Anh M đợi không thấy N mang xe về, gọi điện thoại cho N nhưng N không nghe máy. Đến chiều ngày 15/12/2023, N thừa nhận việc cầm cố xe của anh N, không có khả năng trả lại. Sáng ngày 16/12/2023, anh M đến Công an phường Phúc Lợi trình báo về việc N có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xe máy trên.

Quá trình xác M giải quyết, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã thu giữ được 01 xe máy Honda Airblade màu đen, BKS: 18D1-39197, giấy đăng ký và hợp đồng cầm đồ do anh Nguyễn Đại V giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 20/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận 01 xe máy Honda Airblade màu đen, BKS: 18D1-391.97 trị giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)

Tại cơ quan điều tra, Đinh Văn N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, lời khai phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với lời khai người liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được.

Quá trình điều tra, bị hại là anh Nguyễn Tuấn M xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho N.

Đối với anh Nguyễn Đại V, khi nhận cầm cố xe máy trên, không biết đây là tài sản do N phạm tội mà có, vì vậy không đủ căn cứ xử lý.

Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra quyết định trao trả vật chứng là xe máy trên cùng đăng ký xe cho anh Nguyễn Tuấn M.

Về dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Tuấn M sau khi nhận lại xe máy và giấy tờ xe, không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự. Sau khi được N hoàn trả số tiền 16.000.000 đồng, anh Nguyễn Đại V không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 206/CT-VKS ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với bị cáo Đinh Văn N về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích đánh giá nội dung vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết khác của vụ án cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo và áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tình tiết giảm nhẹ: điểm i, điểm s, điểm b(bồi thường khắc phục hậu quả) Khoản 1,2 (bị hại có đơn xin giảm hình phạt) điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt mức án tù: 09(chín) tháng đến: 12(mười hai) tháng tù.

Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định;

Về trách nhiệm dân sự: Trong vụ án này bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên không xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng đã nhận lại số tiền theo yêu cầu, không xét.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn, phạm vi theo quy định của pháp luật.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng như bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đinh Văn N đã khai nhận toàn bộ nội dung cũng như cách thức chiếm đoạt chiếc xe máy của bị hại là anh Nguyễn Tuấn M, giữa bị cáo và anh M chủ tài sản đều là người làm tại công ty TNHH Vân tải đông lạnh Hương Sen tại địa chỉ: Tổ 1 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội, bia, bị cáo lợi dụng sự tin tưởng của bị hại, do trước đó bị cáo cũng nhiều lần mượn xe đi lại trong khu vực quận Long Biên. Ngày 13/12/2023 như mọi lần mượn xe của anh M, sau khi mượn xe, đi cùng mọi người ra uống bia, bị cáo vẫn mặc quần áo có đặc điểm như bị hại mô tả, tin tưởng như mọi lần anh M đồng ý cho mượn xe và ra quán uống bia sau, bị cáo có ngồi tại quán bia một lúc rồi nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã mở cốp xe máy và thấy có đăng ký xe máy nên đã đi thẳng ra hiệu cầm đồ và đặt xe lấy 16 triệu đồng. Lời khai của bị cáo cũng phù hợp lời khai bị hại, người có quyền lợi liên quan cũng như các bản nhận dạng của bị hại, người có quyền lợi liên quan và giấy nhận cầm đồ được giám định chữ ký, chữ viết.

Như vậy bị cáo đã bằng hình thức mượn tài sản từ ngày 13/12/2023 đến ngày 16/12/2023 bị hại đã làm đơn trình báo cơ quan công an, bị cáo mang đi đặt lấy tiền, dùng vào việc chơi điện tử sau đó bỏ trốn, không trả lại xe máy, trong thời gian này bị cáo vẫn nói dối với bị hại.

Trong vụ án này chiếc xe máy Honda Airblade màu đen có BKS: 18 D1-39197, chiếc xe được định giá tại kết luận định giá tài sản số: 44/KL-HĐĐGTS ngày 20/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự trị giá 15 triệu đồng. Bị cáo đã phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy có giá trị lúc chiếm đoạt là số tiền 15 triệu đồng. Bản cáo trạng đã truy tố đúng người, đúng tội.

Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quan hệ sở hữu của người khác được pháp luật và nhà nước bảo vệ, bị nhà nước cấm. Bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù hết thời hiệu, tiền sự này là hành vi vô ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác do vi phạm quy tắc nghề nghiệp quy định tại Điều 109 Bộ luật Hình sự năm 1999, hành vi này đã được đình chỉ.

Do vậy cần phải có hình phạt tù giam tương xứng mức độ tính chất của hành vi phạm tội lần này, nhưng cũng xét bị cáo đã khắc phục trả lại toàn bộ số tiền cho người có quyền lợi liên quan, chiếc xe cũng đã được trả lại cho bị hại, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận, thể hiện ăn năn hối cải, nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi chiếm đoạt số tài sản này. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại: các điểm i, điểm b (khắc phục hoàn toàn hậu quả) và điểm s (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án này, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại nhận lại, không có yêu cầu gì, nên không xét. Người liên quan cũng đã nhận lại số tiền theo yêu cầu.

+ Hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không áp dụng đối với bị cáo N vì bị cáo hiện chưa có công ăn việc làm thu nhập ổn định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định Pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo về nội dung có liên quan đến mình trong bản án và theo thời hạn quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Điểm a Khoản 1 điều 175, Điều 38, Điểm i, điểm s, điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố bị cáo: Đinh Văn N phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2/ Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn N: 12(mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt: 05/8/2024.

3/ Án phí các loại và Quyền kháng cáo:

Bị cáo Đinh Văn N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những nội dung có liên quan đến mình trong bản án, hạn 15 ngày từ ngày nhận bản án hợp lệ.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

